

Tam Thắng, ngày 28 tháng 4 năm 2023

*
Số 06- QC/ĐU

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TAM THẮNG KHÓA XIV,
NHIỆM KỲ 2020 -2025 (sửa đổi, bổ sung)

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 127-QĐ/TW ngày 01/3/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở xã, phường, thị trấn;
- Căn cứ Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quy định số 738-OD/TW, ngày 31/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-HĐND ngày 27/4/2023 của HĐND thành phố về việc phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch HĐND xã Tam Thắng, khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026;
- Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tam Thắng (Viết tắt là Đảng ủy khóa XIV) quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc khóa XIV nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng Quy chế này xác định nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ và lề lối làm việc của tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ (gọi tắt là Đảng ủy), Ban Thường vụ Đảng ủy xã Tam Thắng khóa XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, cá nhân ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ (gọi tắt là đảng ủy viên).

Điều 2. Những nguyên tắc chung

1. Xây dựng và thực hiện Quy chế làm việc của Đảng ủy phải đảm bảo nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, vai trò lãnh đạo của tập thể, phát huy trách nhiệm, quyền hạn của cá nhân, nhất là người đứng đầu; bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất, chống lạm quyền, lợi ích nhóm; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và sự phối hợp của cả hệ thống chính trị; phát huy dân chủ, tạo sức mạnh tổng hợp trong thực hiện nhiệm vụ chính trị.

2. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã phải chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương và cấp trên; xây dựng phương pháp làm việc khoa học, nề nếp, phát huy tính chủ động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, giữ vững kỷ luật, kỷ cương và nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng.

3. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số; các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận phải đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và phản ánh đúng ý kiến của đa số; những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của tập thể nếu có ý kiến khác nhau thì phải biểu quyết và quyết định theo nguyên tắc đa số, thiểu số phục tùng đa số, ý kiến thiểu số được bảo lưu, tiếp tục được xem xét, nếu thấy thực tiễn chứng minh là đúng thì phải tiếp thu, nhưng phải nói và làm theo nghị quyết.

4. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, tính tổ chức, tính kỷ luật, tự chịu trách nhiệm của tập thể và mỗi cá nhân, gắn với đề cao trách nhiệm nêu gương, nhất là người đứng đầu; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; chống tư tưởng cục bộ địa phương, chủ nghĩa cá nhân, bao thủ, quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, mất đoàn kết nội bộ.

5. Từng đồng chí Đảng ủy viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao và nghĩa vụ công dân; trung thực, thẳng thắn, cầu thị với tinh thần đồng chí, xây dựng.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA ĐẢNG ỦY VÀ ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH

Điều 3. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tam Thăng là cơ quan lãnh đạo của Đảng bộ xã giữa 2 kỳ Đại hội Đảng bộ; Ban Chấp hành Đảng bộ xã có trách nhiệm và quyền hạn sau:

1. Có trách nhiệm thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng Cộng Sản Việt Nam, Quy định số 127-QĐ/TW ngày 01/3/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở xã, phường, thị trấn.

2. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy Tam Kỳ; trước Đại hội Đảng bộ xã khóa XIV và Cấp ủy cấp dưới về mọi hoạt động lãnh đạo của Đảng bộ xã. Định kỳ báo cáo tình hình hoạt động với Cấp ủy cấp trên và thông báo đến các tổ chức đảng trực thuộc biết thực hiện.

3. Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020- 2025; chấp hành và thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của Đảng ủy, của Ủy Ban kiểm tra Đảng ủy xã; xây dựng Chương trình công tác toàn khóa, Chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Nghị quyết tháng, quý, 6 tháng và năm; thảo luận, quyết định những vấn đề, Nghị quyết, Kết luận do Ban Thường vụ Đảng ủy xã trình theo thẩm quyền; xem xét công tác tài chính Đảng của Đảng bộ xã.

5. Quyết định ra Nghị quyết, kết luận về những chủ trương, biện pháp lớn, quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, về xây dựng Đảng và công tác vận động quần chúng; Quốc phòng- An ninh, giữ vững ổn định chính trị- xã hội ở địa phương; đồng thời, lãnh đạo thực hiện thắng lợi những chủ trương, biện pháp đó.

6. Lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng; phổ biến, quán triệt đề cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân nắm vững và chấp hành đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, kiến thức và năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên; đấu tranh với các quan điểm sai trái, suy thoái chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “Tự diễn biến” “Tự chuyển hóa” trong nội bộ, của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII *“về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*. Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) *về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*

7. Thảo luận thông qua Nghị quyết, báo cáo chuyên đề do Ban Thường vụ Đảng ủy xã trình. Cho chủ trương, định hướng về kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã, phân bổ ngân sách xã và việc chi tiêu sử dụng và quyết toán ngân sách Nhà nước hàng năm theo quy định của pháp luật.

8. Xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; tham gia nhận xét, đánh giá, thực hiện các chủ trương về bố trí, sắp xếp, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ ở cơ sở theo phân cấp; giới thiệu người đủ tiêu chuẩn, có uy tín để bầu vào các chức danh chủ chốt của Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN xã, các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở theo luật định và Điều lệ của mỗi tổ chức trên địa bàn xã.

9. Lãnh đạo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Đoàn thể xã Tam Thăng trong sạch, vững mạnh; hoạt động đúng luật định và Điều lệ của mỗi tổ chức, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

10. Lãnh đạo xây dựng các Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, thực hiện đúng Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương về nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, công tác quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đảng viên. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 10-CT/TW của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi bộ; Hướng dẫn 12- HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương về Hướng dẫn nội dung sinh hoạt chi bộ; duy trì sinh hoạt thường kỳ hằng tháng và sinh hoạt chuyên đề của Chi bộ.

11. Xét và làm thủ tục đề nghị kết nạp quần chúng ưu tú vào Đảng, chuyển đảng chính thức cho đảng viên dự bị, đề nghị xóa tên, tặng Huy hiệu Đảng và đổi phát thẻ đảng viên trong đảng bộ xã Tam Thăng. Thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng theo Quy định và hướng dẫn của Trung ương.

12. Xem xét, quyết định việc thành lập, giải thể các chi bộ trực thuộc Đảng ủy; quyết định đánh giá phân loại chất lượng các chi bộ, đảng viên trong Đảng bộ xã; quyết định tặng giấy khen cho các chi bộ trực thuộc và đảng viên trong Đảng bộ theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

13. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát toàn khóa; hằng năm đề lãnh đạo và thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của Cấp ủy cấp trên; xem xét, cho ý kiến đối với các báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và của Ủy Ban kiểm tra Đảng ủy xã. Xem xét biểu quyết và quyết định kỷ luật đảng viên hoặc đề nghị kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên theo quy định.

14. Lãnh đạo công tác tổ chức cán bộ: Biểu quyết giới thiệu (bằng phiếu kín), trình Ban Thường vụ cấp trên về nhân sự bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên UBKT Đảng ủy; nhân sự ứng cử, bổ nhiệm các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ cấp Thành ủy quản lý. Quyết định những vấn đề chủ trương về tổ chức, cán bộ, giới thiệu ứng cử các chức danh đối với HĐND, UBND, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã, cán bộ công chức xã, những người hoạt động không chuyên trách xã, Bí thư chi bộ, Trưởng thôn...theo thẩm quyền phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 4. Các ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã có trách nhiệm, quyền hạn sau:

1. Tham gia cùng tập thể Đảng ủy xã thực hiện tốt trách nhiệm, quyền hạn của Đảng ủy theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế này; Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy xã về lĩnh vực công tác được phân công và thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao.

2. Truyền đạt, chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã; báo cáo kịp thời những vấn đề phức tạp, đột xuất, những vấn đề phát sinh và chủ động đề xuất với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã các chủ trương, biện pháp công tác trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

3. Nắm chắc tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn xã, các đơn vị; nghiên cứu, đề xuất với Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Các đồng chí Đảng ủy viên công tác ở lĩnh vực chính quyền, các ngành, đoàn thể, an ninh, quốc phòng có trách nhiệm lãnh đạo cụ thể hóa các chủ trương, Nghị quyết của Đảng ủy xã, của cấp trên và tổ chức thực hiện đúng chủ trương, Nghị quyết. Xây dựng chi bộ, cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức và tổ chức.

5. Có trách nhiệm xây dựng và thực hiện tốt chương trình, kế hoạch công tác hàng tháng, năm và cả nhiệm kỳ; chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đảng bộ xã trong lĩnh vực công tác hoặc đơn vị, chi bộ, thôn mình được phân công phụ trách. Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã phải tham dự sinh hoạt tại Chi bộ mình được phân công phụ trách và dự đầy đủ các buổi họp của các thôn.

6. Nghiêm chỉnh chấp hành các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có lối sống trong sạch, lành mạnh; chấp hành nghiêm quy định 37-QĐ/TW của BCH Trung ương Đảng về những điều đảng viên không được làm;

Chỉ thị 06-CT/TU, ngày 01/4/2021 của Thành ủy về “tăng cường kỷ luật kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển thành phố trong tình hình mới”, thực hiện tốt quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; không ngừng học tập nâng cao trình độ về mọi mặt, nhằm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; luôn giữ mối quan hệ mật thiết với chi uỷ nơi cư trú.

7. Có trách nhiệm xây dựng phong cách, lề lối làm việc khoa học, chỉ đạo sâu sát cơ sở, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân; nắm chắc và phản ánh kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân với Đảng ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng uỷ xã.

8. Thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình trong Đảng ủy theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của Cấp ủy cấp trên, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng. Giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng.

9. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Đảng ủy xã; nêu cao trách nhiệm đóng góp ý kiến vào các chủ trương, Nghị quyết, Quyết định lãnh đạo của Đảng uỷ xã.

10. Thực hiện đúng chế độ bảo mật, kỷ luật phát ngôn của Đảng và Nhà nước.

11. Được cung cấp thông tin và nhận thông tin về hoạt động của Đảng ủy và Đảng bộ xã theo quy định; thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định của Đảng; được thảo luận, biểu quyết các chủ trương, nghị quyết của Đảng ủy, ứng cử, đề cử và bầu cử theo quy định của Quy chế bầu cử trong Đảng.

Chương III **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN THƯỜNG VỤ,** **ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY**

Điều 5. Ban Thường vụ Đảng ủy xã có trách nhiệm, quyền hạn sau:

1. Lãnh đạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, các Chỉ thị, Nghị quyết của BCH Đảng bộ xã và các Chỉ thị, Nghị quyết của Cấp ủy đảng cấp trên. Ban Thường vụ Đảng ủy xã Quyết định kỷ luật đối với đảng viên theo Quy định.

2. Thay mặt Đảng ủy triển khai, thực hiện nhiệm vụ theo sự chỉ đạo của cấp trên, theo Quy chế làm việc và nhiệm vụ được ủy quyền. Quá trình thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền, nếu xét thấy cần thiết thì Ban Thường vụ Đảng ủy xin ý kiến của tập thể BCH Đảng ủy xã.

3. Tham mưu Đảng ủy xã chuẩn bị và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc, chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm, hoặc đột xuất; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập hội nghị Đảng ủy, hội nghị đảng viên toàn Đảng bộ xã một năm 2 lần theo quy định của Điều lệ Đảng. Dự thảo chỉ thị, nghị quyết, kết luận...; chuẩn bị các nội dung (sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, đề án, phương án) trình hội nghị Đảng ủy; thảo luận các vấn đề quan trọng về kinh tế - xã hội, đầu tư xây dựng các dự án cơ sở hạ tầng, ngân sách xã, quốc phòng - an ninh, công tác tổ chức bộ máy, cán bộ và đảng viên trước khi trình hội nghị BCH Đảng ủy. Lãnh, chỉ đạo Thường trực HĐND, UBND, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội của xã và các bộ phận có liên quan chuẩn bị các nội dung làm việc

với lãnh đạo cấp trên về làm việc tại địa phương hoặc khi được Thành ủy yêu cầu đến làm việc và các nội dung khác.

4. Lãnh, chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội của xã trong việc quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện; sơ kết, tổng kết thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và cấp mình.

5. Các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng ủy nhất thiết phải được Ban Thường vụ chuẩn bị thảo luận, thống nhất trước khi trình ra hội nghị BCH Đảng ủy: (1) Chuẩn bị và đề xuất các nội dung về phát triển kinh tế, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính ngân sách, văn hoá - xã hội, quốc phòng - an ninh; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công tác bảo vệ chính trị nội bộ; công tác tổ chức cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, công tác tư tưởng, công tác vận động quần chúng và những vấn đề khác đề tập thể Đảng ủy thảo luận, quyết định. (2) Đề xuất giải pháp phát triển kinh tế - xã hội hằng năm. Cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy và của Đảng ủy xã. (3) Chỉ đạo công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện các nghị quyết của Đảng ủy và nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và cấp trên.

6. Tham mưu cho Đảng ủy xã thảo luận, thống nhất phân công nhiệm vụ cho các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy, các đồng chí đảng ủy viên phụ trách lĩnh vực, từng địa bàn.

7. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ báo cáo với Thành ủy và thông báo tình hình đến các tổ chức, cá nhân thuộc Đảng bộ theo quy định.

8. Những công việc Đảng ủy xã ủy quyền cho Ban Thường vụ Đảng ủy giải quyết gồm:

- Thẩm tra, xác minh và phối hợp thẩm tra, xác minh những cán bộ, đảng viên thuộc diện Đảng ủy xã quản lý có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay theo quy định và một số vấn đề khác về cán bộ (bằng cấp, độ tuổi, tài sản, thu nhập...), trình Đảng ủy xã xem xét, kết luận hoặc thẩm tra cán bộ, đảng viên theo yêu cầu và báo cáo cấp trên; chỉ đạo và tổ chức thẩm tra, xác minh lý lịch của người xin vào Đảng;

- Duyệt văn kiện, công tác nhân sự Đại hội Chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã, cho ý kiến nhân sự Trưởng thôn.

- Thảo luận và chuẩn bị nguồn nhân sự, tổ chức thực hiện quy trình lấy phiếu giới thiệu tín nhiệm các chức danh cán bộ thuộc diện Đảng ủy xã quản lý, báo cáo BCH Đảng ủy thảo luận, quyết định.

- Chỉ đạo giải quyết, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của cán bộ, đảng viên và công dân liên quan đến cán bộ, đảng viên thuộc diện Đảng ủy xã quản lý.

- Chỉ đạo cán bộ kê khai và giám sát việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định;

- Phối hợp, chỉ đạo Thường trực HĐND và UBND xã tổ chức đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã và trưởng ban

công tác mặt trận thôn, trưởng các chi hội đoàn thể, bí thư đoàn thanh niên và Nhân dân về việc tham gia đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, chính quyền;

- Cho ý kiến việc nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn đối với đội ngũ cán bộ, công chức của xã.

Trong phạm vi được ủy quyền, các ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy xã có hiệu lực thực hiện như quyết định của Đảng ủy. Kết quả giải quyết công việc giữa hai kỳ họp của Đảng ủy và các công việc được Đảng ủy ủy quyền, Ban Thường vụ Đảng ủy xã phải báo cáo với BCH Đảng ủy trong phiên họp gần nhất.

Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy:

Ngoài thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của Đảng ủy viên nêu trong Quy chế này, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã còn có trách nhiệm, quyền hạn sau đây:

1. Chịu trách nhiệm trước BCH Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy xã về tổ chức chỉ đạo thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của BCH Đảng bộ xã, Ban Thường vụ Đảng ủy xã và Cấp ủy cấp trên trong các lĩnh vực công tác và chi bộ được phân công phụ trách.

2. Có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban Thường vụ Đảng ủy xã; xây dựng và thực hiện tốt Chương trình, Kế hoạch công tác hàng tháng, năm và cả nhiệm kỳ 2020-2025.

3. Chủ động đề xuất với BCH Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy xã về những vấn đề thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và những vấn đề khác có liên quan của Đảng bộ xã.

4. Tham gia thảo luận và biểu quyết các Quyết định của Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

Điều 7. Nhiệm vụ quyền hạn của đồng chí Bí thư Đảng ủy

1. Đồng chí Bí thư Đảng ủy là người đứng đầu và chịu trách nhiệm cao nhất trong Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phụ trách lãnh đạo chung và toàn diện các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ xã, trực tiếp lãnh đạo công tác tổ chức cán bộ, đào tạo cán bộ (theo thẩm quyền), đảm nhiệm Bí thư Chi bộ Quân sự xã, Trưởng Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới và các Ban chỉ đạo khác có liên quan.

Thay mặt Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy xã định hướng nhiệm vụ, chủ trì các công việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy; chủ trì và Kết luận các hội nghị của BCH Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy xã; chủ động đề xuất, trao đổi với Ban Thường vụ Đảng ủy xã những vấn đề lớn, quan trọng để đưa ra Ban Chấp hành Đảng bộ xã thảo luận, quyết định. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối, thống nhất và trực tiếp đối với các tổ chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn xã.

2. Phụ trách chung và trực tiếp lãnh chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ, công tác chính trị tư tưởng, công tác tổ chức cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ, nhiệm vụ quốc phòng - an ninh gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

3. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Cấp ủy đảng cấp trên và của BCH Đảng bộ xã. Chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư thường trực Đảng ủy - Chủ tịch HĐND xã, Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng. Lãnh đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh phát triển toàn diện.

4. Chỉ đạo sơ kết, tổng kết theo định kỳ việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng các cấp, thay mặt Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy xã báo cáo với Cấp ủy cấp trên trực tiếp và thông báo cho cấp ủy cấp dưới về tình hình của địa phương.

5. Chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư thường trực Đảng ủy - Chủ tịch HĐND xã giải quyết công việc hằng ngày của Đảng bộ xã, và chỉ đạo điều hành hoạt động của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy và Cấp ủy cấp trên có liên quan đến công tác quản lý Nhà nước ở địa phương.

Hàng tháng tham dự giao ban trực báo định kỳ và đột xuất đối với khối Nhà nước và Khối Dân vận Đảng ủy xã.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của đồng chí Phó Bí thư thường trực Đảng ủy xã- Chủ tịch HĐND xã.

Cùng với Ban Thường vụ Đảng ủy xã, chịu trách nhiệm về toàn bộ nhiệm vụ hoạt động của Đảng bộ trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã và đồng chí Bí thư Đảng ủy về nhiệm vụ, quyền hạn được phân công:

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy xã về chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình công tác năm, hằng quý, tháng của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và tổ chức chỉ đạo việc thực hiện Quy chế làm việc và các Chương trình công tác đề ra; Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác xây dựng đảng của Đảng bộ xã, công tác kiểm tra giám sát của Đảng ủy, UBKT Đảng ủy xã và các Chi bộ trực thuộc. Chuẩn bị chương trình và nội dung các cuộc họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

2. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và đồng chí Bí thư Đảng ủy xã về điều hành, giải quyết các công việc đảng vụ hằng ngày của Đảng ủy và những nhiệm vụ do Bí thư Đảng ủy xã phân công, ủy nhiệm và phải thông báo cho các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ biết. Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo các chi bộ Đảng, giải quyết công việc hằng ngày của Ban Thường vụ, theo dõi quản lý công tác tài chính, công tác văn phòng của Đảng, công tác thi đua, khen thưởng trong Đảng; công tác ứng dụng công nghệ thông tin.

3. Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy- Chủ tịch HĐND xã chịu trách nhiệm về những nhiệm vụ được phân công hoạt động của Đảng ủy. Đồng thời chịu trách nhiệm chính và trực tiếp về hoạt động của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương và có nhiệm vụ sau:

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy xã về toàn bộ hoạt động của HĐND, cùng các đại biểu HĐND kiểm tra, giám sát, đôn

đốc, kiểm tra việc chấp hành chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp trên, của Đảng ủy và HĐND xã.

- Có nhiệm vụ triệu tập, chủ tọa các kỳ họp của HĐND xã, chủ trì trong việc tham gia xây dựng các nghị quyết của HĐND xã.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp, thông báo hoạt động của HĐND với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND các cấp với các cử tri ở địa phương; tổ chức tiếp dân, đôn đốc kiểm tra việc giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhân dân.

- Có trách nhiệm báo cáo hoạt động của HĐND với Đảng ủy xã và HĐND Thành phố.

4. Tham mưu cho Đảng ủy xã lãnh đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở theo Pháp lệnh số 34 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, làm Trưởng ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở xã (phường, thị trấn) (luật dân chủ cơ sở khi có hiệu lực)

5. Trực tiếp chỉ đạo các bộ phận tham mưu giúp việc của Đảng ủy xã. Chỉ đạo Khối dân vận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội của địa phương, hằng tháng tham gia trực báo giao ban khối nhà nước, khối dân vận định kỳ và đột xuất theo sự phân công của đồng chí Bí thư Đảng ủy xã.

Được đồng chí Bí thư Đảng ủy xã ủy quyền đi dự các hội nghị và giải quyết các công việc của Đảng ủy khi đồng chí Bí thư Đảng ủy đi vắng.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy- Chủ tịch Ủy Ban Nhân dân xã.

Phó Bí thư Đảng ủy- Chủ tịch UBND xã cùng với Bí thư, Phó bí thư Thường trực Đảng ủy chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Ban Thường vụ Đảng ủy xã; đồng thời chịu trách nhiệm chính và trực tiếp về công tác quản lý, điều hành hoạt động của các mảng hành chính, quản lý nhà nước tại địa phương; Phó bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND xã có nhiệm vụ sau:

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy xã về toàn bộ hoạt động công tác của UBND xã đối với các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng đã được phân cấp trên địa bàn xã theo Luật Tổ chức Chính quyền địa phương. Tổ chức chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra đối với công tác chuyên môn thuộc UBND xã trong việc thực hiện chính sách, pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên, Nghị quyết của HĐND xã và các quyết định của UBND ban hành. Chịu trách nhiệm chỉ đạo công tác cải cách hành chính, thực thi công vụ ở địa phương. Chỉ đạo thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Thành ủy, Đảng ủy và HĐND xã trên các lĩnh vực: kinh tế, văn hoá-xã hội, an ninh - quốc phòng, công tác xây dựng Đảng, các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền, trực tiếp phụ trách công tác nội chính. Làm Trưởng Ban quản lý xây dựng nông thôn mới.

2. Giữ mối quan hệ thường xuyên với Bí thư và Phó Bí thư trực đảng, chỉ đạo xây dựng chương trình công tác hằng tuần, hằng tháng, quý, 6 tháng, năm phù hợp với chương trình công tác của Đảng ủy xã; định kỳ báo cáo công tác quản lý Nhà nước, đề xuất những vấn đề liên quan đến công tác lãnh đạo của Đảng ủy, Ban

Thường vụ Đảng ủy xã đối với công tác chính quyền. Trực tiếp giải quyết những công việc hằng ngày của Đảng trên lĩnh vực được phân công phụ trách;

Cùng các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng ủy xây dựng và kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ thôn, xem xét đề xuất với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Quyết định bố trí cán bộ thuộc phạm vi công tác chính quyền. Tổ chức quản lý điều hành hoạt động của Trường thôn; định kỳ báo cáo công tác trước BTV Đảng ủy xã, HĐND xã và UBND cấp trên.

3. Duy trì thường xuyên chế độ hội ý, báo cáo với đồng chí Bí thư Đảng ủy, các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy xã để giải quyết các công việc hằng ngày trên địa bàn xã. Những công việc quan trọng đều phải được bàn bạc thống nhất trong Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy xã, có Nghị quyết, Kết luận mới được tổ chức thực hiện.

** Những công việc quan trọng bao gồm:*

Trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng: Danh mục dự án công trình đầu tư xây dựng cơ bản hằng năm, trung hạn.

Trên lĩnh vực kinh tế: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và cả nhiệm kỳ; các nhiệm vụ trọng tâm về kinh tế - xã hội hằng tháng, quý; các nhiệm vụ nông thôn mới, khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

Trong lĩnh vực tài chính ngân sách: Phân bổ dự toán ngân sách xã 6 tháng, hằng năm; chuyên nguồn; phân bổ nguồn phát sinh cho các tổ chức, nguồn tiết kiệm chi, nguồn vượt thu...

Về văn hóa xã hội: Các nội dung về giáo dục đào tạo như mở rộng trường học; các cơ chế hỗ trợ, đầu tư các trường; Hỗ trợ cho đối tượng chính sách - xã hội.

Quốc phòng, an ninh: Việc xây dựng lực lượng và các nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự - ATXH trên địa bàn.

Trên lĩnh vực đất đai: Cho ý kiến về kế hoạch sử dụng đất hàng năm trên địa bàn xã.

4. Định kỳ (hàng tháng, quý, 6 tháng, năm) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Chủ tịch UBND xã báo cáo với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy xã về tiến độ và kết quả thực hiện mọi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng hoặc những chuyên đề công tác được phân công.

5. Chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác dân vận chính quyền, Quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức đối thoại, tiếp công dân. Hằng năm, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai, dự toán và quyết toán ngân sách; dự toán và quyết toán thu - chi các quỹ, dự án, các khoản huy động đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi; dự thảo các Nghị quyết trình các kỳ họp HĐND xã. Các công trình, dự án do Nhà nước, các tổ chức và cá nhân đầu tư, tài trợ trực tiếp cho xã. Chủ trương, kế hoạch vay vốn phát triển sản xuất, xóa đói, giảm nghèo. Trực tiếp quản lý, điều hành lĩnh vực tài chính, đất đai, tài nguyên môi trường.

6. Được triệu tập và chủ tọa phiên họp của UBND xã. Thực hiện Quy chế hoạt động của UBND xã, hội ý Thường trực UBND xã, giao ban đầu tuần, hàng tháng vào đầu tháng họp với các thành viên của UBND nghe báo cáo tình hình hoạt

động của các thành viên và tiếp tục có chương trình, kế hoạch chỉ đạo của UBND xã tới các ban, ngành xã và các thôn phối hợp tổ chức thực hiện. Các chủ trương chính sách của đảng, nhà nước trước khi tổ chức thực hiện phải thông qua Đảng ủy xã và phải được bàn bạc dân chủ, công khai trước Thường trực UBND xã hoặc các thành viên UBND.

Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ và đồng chí Bí thư Đảng ủy xã về việc quản lý, điều hành hoạt động của bộ máy chính quyền xã trong sạch vững mạnh, trong tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và quy chế dân chủ của cơ quan, đơn vị theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ.

Được đồng chí Bí thư Đảng ủy xã ủy quyền đi dự các hội nghị và giải quyết một số công việc khi đồng chí Bí thư Đảng ủy xã đi vắng.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ- Chủ tịch UBMT, Trưởng Khối Dân vận Đảng ủy xã.

Cùng với Ban Thường vụ Đảng ủy chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Ban Thường vụ Đảng ủy xã, đồng thời chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ và đồng chí Bí thư Đảng ủy xã về nhiệm vụ, quyền hạn được phân công:

1. Phụ trách công tác MTTQ xã, trực tiếp làm Trưởng khối Dân vận Đảng ủy xã. Chỉ đạo các hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội và việc phối hợp công tác giữa chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; chịu trách nhiệm tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch, báo cáo thường xuyên, đột xuất các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và công tác Dân vận của Đảng ủy cho BTV và Cấp ủy xã.

2. Thay mặt BTV Đảng ủy xã thực hiện chế độ giao ban nghe các tổ chức thành viên MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội báo cáo tình hình thực hiện công tác theo chức trách, định hướng chỉ đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm tăng cường tập hợp đoàn, hội viên.

3. Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Chủ tịch Ủy ban MTTQ cấp xã theo quy định. Chỉ đạo Khối dân vận, Ban công tác mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội chủ động nắm bắt việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị của địa phương; vận động Nhân dân tham gia các phong trào thi đua, nắm bắt kịp thời tình hình dân tộc, tôn giáo, tâm tư nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân kịp thời báo cáo với Đảng ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy xã; thực hiện tốt chức năng tham mưu cho Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận và tham mưu sơ kết, tổng kết các nghị quyết của Đảng về công tác dân vận, góp phần vào thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

4. Tham mưu cho Đảng ủy lãnh đạo thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân theo quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Điều 11. Nhiệm vụ quyền hạn của đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy - Trưởng Công an, Bí thư Chi bộ công an xã.

1. Chịu trách nhiệm trước BCH Đảng bộ, BTV Đảng ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy xã về hoạt động của Chi bộ công an xã, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Quán triệt thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng bộ xã, Luật Công an nhân dân, kế hoạch nghiệp vụ Hướng dẫn chuyên ngành của Công an cấp trên, xây dựng lực lượng Công an xã trong sạch vững mạnh, tuyệt đối trung thành với giai cấp, chế độ XHCN, Nhà nước, với Đảng cộng Sản Việt Nam.

2. Nắm vững tình hình và có kế hoạch đảm bảo an ninh chính trị & trật tự ATXH trên địa bàn xã, có trách nhiệm thường xuyên báo cáo tình hình an ninh chính trị - TTATXH trên địa bàn với BTV Đảng ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy xã để lãnh chỉ đạo kịp thời; đề xuất với Đảng ủy, UBND xã quyết định chủ trương, biện pháp, chương trình kế hoạch bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Phối hợp với các Chi bộ, BND thôn giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để phát sinh điểm nóng tại cơ sở.

3. Phối hợp chặt chẽ với lực lượng dân quân - DBĐV, các tổ chức đoàn thể thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn xã. Tham mưu quản lý điều hành hoạt động tốt các Tổ tự quản 5 trong 1 trên địa bàn xã.

4. Thực hiện tốt công tác phát triển Đảng trong lực lượng Công an xã, chấp hành nghiêm chế độ báo cáo với BCH, BTV Đảng ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. Đổi mới, thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, đáp ứng với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Chương IV

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ, PHƯƠNG PHÁP LÀM VIỆC

Điều 12. Nguyên tắc làm việc

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên; cá nhân phục tùng tổ chức; thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng, Quy định, hướng dẫn của Cấp ủy cấp trên và Quy chế này.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ xã báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội Đảng bộ, trước Cấp ủy cấp trên về các mặt công tác của Đảng bộ xã; thực hiện tự phê bình và phê bình theo quy định của Đảng.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ xã quyết định các vấn đề thuộc phạm vi quyền hạn của mình, song không được trái với nguyên tắc, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của cấp trên.

4. Các phiên họp của Ban Chấp hành và của Ban Thường vụ Đảng ủy xã được tiến hành khi có ít nhất 2/3 tổng số ủy viên tham dự. Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành Đảng bộ xã chỉ có giá trị khi có hơn một nửa tổng số ủy viên tán thành. Trước khi biểu quyết, mỗi thành viên được phát biểu ý kiến của mình và được bảo lưu ý kiến.

5. Tất cả các đề án, dự án chương trình đầu tư xây dựng cơ bản, đất đai, tài chính ngân sách của xã, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đều phải được thông qua bàn bạc dân chủ công khai trong Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ xã, được ghi chép đầy đủ trên biên bản của mỗi hội nghị và có Kết luận thống nhất cụ thể trước khi triển khai tổ chức thực hiện.

Điều 13. Chế độ làm việc, đi cơ sở

1. Ban Chấp hành Đảng bộ xã có chương trình công tác toàn khoá, tháng, quý, 6 tháng và năm; quá trình thực hiện có sự điều chỉnh, bổ sung cho sát thực tình hình thực tế.

Đảng ủy xã họp thường lệ mỗi tháng một lần vào ngày 27 hàng tháng nếu có công việc đột xuất thì họp sớm hoặc muộn hơn không quá 3 ngày; khi cần có thể họp bất thường, do Ban Thường vụ Đảng ủy xã quyết định triệu tập.

Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã phải dành ít nhất 1/4 thời gian công tác trong tháng để thực hiện chế độ đi cơ sở chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra, giám sát các mặt công tác và tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và nhân dân ở các thôn.

Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ được phân công phụ trách các lĩnh vực công tác, phụ trách các chi bộ trực thuộc, các thôn, ít nhất 3 tháng 1 lần phải dự sinh hoạt với các chi bộ và dự đầy đủ 100% các cuộc họp ở thôn.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy xã có chương trình công tác hàng tháng, quý, 6 tháng, năm. Ban Thường vụ Đảng ủy xã họp thường lệ mỗi tháng 1 lần vào ngày cuối tháng; họp bất thường khi cần. Họp thường kỳ Ban Thường vụ Đảng ủy được tiến hành trước cuộc họp thường kỳ BCH Đảng bộ xã từ 2 đến 3 ngày.

Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy phải dành ít nhất 1/4 thời gian công tác trong tháng để thực hiện chế độ đi cơ sở chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra, giám sát các mặt công tác và tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và nhân dân ở thôn.

3. Các cuộc họp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã có thể mời “mở rộng” các đồng chí Bí thư chi bộ trực thuộc và lãnh đạo các ban, ngành, đơn vị, đoàn thể, cán bộ, công chức tham dự.

4. Tài liệu họp Đảng ủy, họp Ban Thường vụ Đảng ủy xã được gửi đến các thành viên tham dự. Các thành viên dự họp có trách nhiệm nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến phát biểu trực tiếp hoặc bằng văn bản.

5. Các cuộc họp Đảng ủy, Ban thường vụ Đảng ủy xã phải ghi thành biên bản; các Kết luận, Nghị quyết của Đảng ủy xã, Ban Thường vụ Đảng ủy được cụ thể hoá thành văn bản và gửi đến các Ủy viên BCH và các chi bộ, đơn vị, cá nhân có trách nhiệm tổ chức thực hiện.

Điều 14. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã có trách nhiệm thông báo thường xuyên, kịp thời những thông tin cần thiết của Đảng bộ xã và cấp trên cho các Đảng ủy viên, chi bộ trực thuộc biết và nghiêm túc thực hiện.

2. Ban Thường vụ thay mặt Đảng ủy xã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với Cấp ủy cấp trên (đồng thời gửi các đồng chí đảng ủy viên) về công tác của Đảng bộ xã theo quy định.

3. Ban Thường vụ Đảng ủy xã dự thảo báo cáo tháng, quý, 6 tháng, tổng kết năm, tổng kết nhiệm kỳ trình Đảng ủy thông qua trước Đại hội, trước BCH Đảng bộ và báo cáo Cấp ủy cấp trên theo quy định.

4. Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy báo cáo quý, 6 tháng, năm với Đảng ủy xã vào ngày 10 hàng tháng.

5. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các Đảng ủy viên thường xuyên trao đổi thông tin; kịp thời phản ánh và đề xuất với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã về các biện pháp chỉ đạo giải quyết những vướng mắc hoặc phát sinh trong lĩnh vực công tác, và địa bàn được phụ trách.

Điều 15. Chế độ kiểm tra, giám sát

1. Căn cứ chương trình công tác, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và Ủy Ban kiểm tra Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra công tác thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Đảng, Nghị quyết của Đảng các cấp và các yêu cầu, nhiệm vụ của các Cấp ủy cấp trên.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy xã có trách nhiệm thông báo công khai, kịp thời về kết quả kiểm tra, giám sát của Đảng ủy hoặc ý kiến kết luận của Ban Thường vụ, của Cấp ủy cấp trên đối với Đảng bộ xã, chi bộ, đảng viên trong Đảng bộ xã.

Điều 16. Chế độ tự phê bình và phê bình

1. Việc kiểm điểm tập thể, cá nhân hàng năm của Đảng ủy, Ban Thường vụ và chi ủy chi bộ trực thuộc thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Cấp ủy cấp trên, nhằm tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong Đảng bộ, đề cao trách nhiệm cá nhân, phát huy những mặt ưu điểm, kịp thời sửa chữa những khuyết điểm, đảm bảo xây dựng Đảng bộ xã luôn trong sạch, vững mạnh.

2. Các đồng chí Đảng ủy viên chủ động, kịp thời tham gia góp ý kiến đề xuất với BCH, BTV Đảng ủy và cá nhân Đảng ủy viên khác, khi phát hiện có thiếu sót, khuyết điểm hoặc có phản ánh của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Chương V

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 17. Quan hệ công tác với Ban Thường vụ Thành ủy

1. Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy xã chịu sự lãnh đạo, kiểm tra, giám sát của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của các Ban xây dựng Đảng Thành ủy.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy xã thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình địa phương, của Đảng bộ; thực hiện chế độ đề xuất, xin ý kiến của Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền và những vấn đề quan trọng mới phát sinh ở địa phương.

Điều 18. Đối với các Ban xây dựng Đảng:

1. Các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Đảng ủy (bộ phận tham mưu giúp việc của Đảng ủy) là bộ phận tham mưu của Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy xã, có nhiệm vụ chuẩn bị hoặc phối hợp chuẩn bị dự thảo các quyết định, đề án, chương trình công tác trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã; giúp Ban Thường

vụ, BCH Đảng bộ xã thực hiện tốt công tác tuyên giáo, công tác dân vận của Đảng, công tác kiểm tra, giám sát, công tác tổ chức cán bộ, công tác Đảng vụ, tổng kết công tác xây dựng Đảng và một số lĩnh vực được Ban Thường vụ giao; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; quản lý cán bộ theo quy định của Ban Thường vụ và giải quyết một số công việc cụ thể được Ban Thường vụ Đảng ủy giao; phối hợp với TT HĐND, UBND xã để giải quyết các vấn đề liên quan trong khối Đảng, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác chuyên môn xây dựng Đảng của các chi bộ trực thuộc Đảng bộ.

2. Văn phòng Đảng ủy xã và các Ban xây dựng Đảng hoạt động theo chức trách, nhiệm vụ được giao và theo Quy chế được Ban Chấp hành Đảng ủy ban hành. Khi nhận được nghị quyết, chỉ thị của cấp trên thuộc lĩnh vực mình phụ trách, các ban xây dựng Đảng và Văn phòng Đảng ủy xã phải báo cáo, tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Đảng ủy về nội dung và kế hoạch tổ chức thực hiện. Khi có ý kiến khác nhau giữa các ban của Đảng về một vấn đề cụ thể, kịp thời chủ động đề xuất cho Ban Thường vụ Đảng ủy giải quyết.

3. Định kỳ hàng quý hoặc đột xuất, UBKT Đảng ủy báo cáo và xin ý kiến BTV Đảng ủy giải quyết những vấn đề có tính bức xúc, nổi cộm và định kỳ 6 tháng, một năm báo cáo trước Cấp ủy về kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

4. Văn phòng Đảng ủy xã ngoài các nhiệm vụ nêu trên, phải trực tiếp quản lý công tác hành chính quản trị, tham mưu công tác đối nội, đối ngoại của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

Điều 19. Quan hệ công tác với các Chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã

1. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy xã là cấp trên trực tiếp của các Chi bộ trực thuộc Đảng ủy; thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các Chi bộ trực thuộc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định của Đảng ủy xã và của cấp trên.

2. Các chi ủy, chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy về toàn bộ hoạt động lãnh đạo của chi bộ, của thôn; chi bộ có nhiệm vụ lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng các cấp và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Định kỳ (hàng tháng, quý, 6 tháng, năm) và đột xuất khi có yêu cầu các Chi bộ trực thuộc có trách nhiệm báo cáo tình hình các mặt công tác với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã vào ngày 25 hàng tháng.

Các Chi bộ trực thuộc mỗi tháng sinh hoạt thường kỳ một lần vào cuối tháng theo quy định, họp đột xuất hoặc chuyên đề khi có yêu cầu, thời gian cụ thể thống nhất của đảng viên từng chi bộ nhưng không chậm hơn 2 ngày của ngày đầu tháng.

Điều 19. Quan hệ công tác với HĐND - UBND xã

1. Đối với Hội đồng nhân dân xã:

- Đảng ủy xã lãnh đạo bằng chủ trương, Nghị quyết, công tác cán bộ, công tác kiểm tra thông qua Cấp ủy viên, đảng viên là Đại biểu HĐND xã. Lãnh đạo xây dựng các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội - an ninh quốc phòng, tài chính ngân sách... Tùy theo nội dung và tính chất quan trọng của từng nhiệm vụ, trong mỗi kỳ

họp HĐND, Ban Thường vụ Đảng ủy xã thay mặt cho BCH Đảng bộ dự và phát biểu ý kiến chỉ đạo tại kỳ họp.

- Trong thực hiện nhiệm vụ, Thường trực HĐND xã thường xuyên báo cáo tình hình với BCH, BTV Đảng ủy về hoạt động của HĐND xã, chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm công tác của HĐND, Phối hợp chặt chẽ với đồng chí Phó Bí thư – Chủ tịch UBND xã tổ chức thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của cấp trên, của Đảng bộ xã và Nghị quyết của HĐND xã đã ban hành, phối hợp chặt chẽ với Cấp ủy, chính quyền xã làm tốt công tác xây dựng Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể CT-XH.

- Thường xuyên tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND xã, các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, duy trì hoạt động của Thường trực HĐND, Đại biểu HĐND hoạt động ở từng thôn theo đúng Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và quy chế hoạt động của HĐND xã đã đề ra.

2. Đối với Ủy ban Nhân dân xã:

- Đảng ủy xã lãnh đạo Ủy ban Nhân dân xã bằng chủ trương, Nghị quyết, bằng công tác cán bộ, công tác kiểm tra và thông qua các đảng viên công tác trong khối UBND xã.

- Ủy ban Nhân dân xã có trách nhiệm cụ thể hoá các chủ trương, Nghị quyết của Đảng ủy xã, Cấp ủy cấp trên thành các Chương trình, Kế hoạch, Đề án... để tổ chức thực hiện.

- Định kỳ (hàng tháng, quý, 6 tháng, năm) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã báo cáo với BCH, BTV Đảng ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy xã về tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng hoặc những chuyên đề công tác được phân công.

- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã chủ động đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm của UBND xã báo cáo, xin chủ trương lãnh đạo của Đảng ủy xã trước khi quyết định thực hiện.

Điều 20. Quan hệ công tác với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể

1. Đảng ủy xã lãnh đạo MTTQ và các đoàn thể quần chúng bằng Chủ trương, Nghị quyết, Chương trình hành động; bằng công tác cán bộ, công tác tư tưởng và kiểm tra, giám sát và vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong các tổ chức đó.

2. Đảng ủy xã lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ; giới thiệu cán bộ đủ tiêu chuẩn để ứng cử vào cơ quan Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở.

3. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân xã có trách nhiệm cụ thể hoá các chủ trương, Nghị quyết của Đảng ủy xã, Cấp ủy cấp trên thành chương trình, Kế hoạch hành động để tổ chức thực hiện.

4. Định kỳ (hàng tháng, 3 tháng, 6 tháng, 1 năm) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Ban Thường vụ Đảng ủy xã có trách nhiệm làm việc với Mặt trận và các đoàn thể, nắm tình hình hoạt động của các đoàn thể để có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời.

Điều 21. Quan hệ công tác với lực lượng vũ trang nhân dân

1. Đảng ủy xã lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối và toàn diện đối với lực lượng vũ trang nhân dân xã (*Công an xã, Ban Quân sự xã*) bằng chủ trương, Nghị quyết, Chương trình hành động; bằng công tác tư tưởng và kiểm tra, giám sát và vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong các tổ chức đó.

2. Xây dựng, củng cố nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận lòng dân vững chắc. Tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn xã theo quy định; trực tiếp đấu tranh phòng, chống tội phạm và các vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; xây dựng lực lượng vũ trang xã cách mạng, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

3. Công an xã, Ban Quân sự xã có trách nhiệm cụ thể hóa các chủ trương, Nghị quyết của Đảng ủy xã thành chương trình, kế hoạch hành động. Chỉ đạo lực lượng vũ trang nhân dân xã thực hiện tốt Quy chế phối hợp theo Nghị định 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng Công an với lực lượng dân quân - dự bị động viên, các tổ chức đoàn thể thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương.

4. Định kỳ (*03 tháng, 06 tháng, 01 năm*) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm làm việc với lực lượng vũ trang nhân dân xã để nắm tình hình hoạt động và có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2020- 2025, các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này một cách nghiêm túc. Chi uỷ, Chi bộ trực thuộc có trách nhiệm xây dựng Quy chế làm việc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Quy chế này.

Điều 23. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đồng chí Đảng ủy viên và các Chi bộ trực thuộc kịp thời đề xuất, kiến nghị với Đảng ủy xã xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Quy chế này thay thế Quy chế số 05-QC/ĐU, ngày 16/01/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy (b/c),
- Ban Tổ chức Thành ủy (b/c),
- UBKT Thành ủy (b/c),
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Các Bộ phận tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã,
- Lưu VP Đảng uỷ.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**



Nguyễn Đức Vương